

Số: 73 /NHCS - BC
V/v báo cáo hiệu quả đầu tư vốn vay
tại xã Đăk Hà

Tu Mơ Rông, ngày 22 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông.

Căn cứ Thông báo Kết luận số 55/TB-UBND ngày 10/3/2021 về ý kiến kết luận của đồng chí Võ Trung Mạnh - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện tại buổi làm việc với UBND xã Đăk Hà .

Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) huyện Tu Mơ Rông báo cáo tình hình sử dụng vốn vay trên địa bàn xã Đăk Hà, chi tiết cụ thể như sau:

1. Kết quả triển khai các chương trình tín dụng chính sách

- Đến ngày 28/02/2021, phòng giao dịch NHCSXH huyện đã phối hợp với UBND xã, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác xã, thôn trưởng và Ban quản lý tổ tiết kiệm và vay vốn triển khai các nguồn vốn tín dụng chính sách trên địa bàn xã với 12 chương trình vay vốn, tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách 35.571 triệu đồng, 719 khách hàng vay vốn. Cụ thể:

- + Cho vay hộ nghèo 11.340 triệu đồng với 298 khách hàng vay vốn;
- + Cho vay hộ cận nghèo 1.138 triệu đồng với 31 khách hàng vay vốn;
- + Cho vay hộ mới thoát nghèo 3.037 triệu đồng với 76 khách hàng vay vốn;
- + Cho vay Quỹ quốc gia về việc làm 4.428 triệu đồng với 67 khách hàng vay vốn;
- + Cho vay NS&VSMTNT 2.842 triệu đồng với 170 khách hàng vay vốn;
- + Cho vay hộ sản xuất kinh doanh VKK 8.122 triệu đồng với 192 khách hàng vay vốn;
- + Cho vay hộ dân tộc và miền núi theo Quyết định 2085: 3.499 triệu đồng với 62 khách hàng vay vốn;
- + Cho vay hộ DTTS ĐBKK - QĐ 32&54: 72 triệu đồng với 9 khách hàng vay vốn;
- + Cho vay Xuất khẩu lao động theo chương trình EPS 200 triệu đồng với 2 khách hàng vay vốn;
- + Cho vay làm nhà ở 887 triệu đồng với 80 khách hàng vay vốn;
- + Cho vay học sinh sinh viên: 6 triệu đồng, 01 học sinh, sinh viên vay vốn.

2. Hiệu quả sử dụng vốn, kinh tế hộ gia đình sau vay vốn

- Qua thống kê, rà soát nguồn vốn vay từ NHCSXH đã được hộ vay sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh, buôn bán, xây dựng nhà vệ sinh và công trình nước

sạch, làm nhà để ở...góp phần quan trọng trong công tác giảm nghèo tại địa phương.
Cụ thể:

- + Chăn nuôi trâu, bò: 562 con;
- + Trồng và chăm sóc cà phê: 57,7 ha;
- + Trồng bìb lời: 20 ha;
- + Trồng mỳ và các loại cây khác 405 ha;
- + Trồng cây ăn quả: 01 ha;
- + Buôn bán, kinh doanh: 31 hộ;
- + Xây dựng công trình nước sạch, vệ sinh: 336 công trình;
- + Xây và sửa nhà để ở: 80 nhà;
- + Đi xuất khẩu lao động: 2 khách hàng.
- Bên cạnh hiệu quả sử dụng vốn vay, trên địa bàn xã có 9 hộ vay sử dụng vốn không hiệu quả với số tiền 299 triệu đồng, cụ thể:
 - + Bỏ đi khỏi địa phương 4 hộ, số tiền 157 triệu đồng, trong đó nợ quá hạn 30 triệu đồng, 01 hộ vay.
 - + Hộ vay đi tù không có khả năng trả nợ 01 hộ vay, số tiền 36 triệu đồng.
 - + Chăn nuôi gia súc thả rông dẫn đến chết không đủ điều kiện xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan.

.....

3. Phương hướng, giải pháp phối hợp trong thời gian tới

- Tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; tuyên truyền Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 10/02/2020 của UBND tỉnh Kon Tum V/v phê duyệt đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tiếp tục và tăng cường công tác tự kiểm tra; đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa sai phạm, sai sót trong hoạt động tín dụng chính sách.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ Hội, đoàn thể nhận ủy thác, Ban quản lý Tổ TK&VV, Thôn trưởng.

- Phối hợp với UBND xã Đăk Hà chỉ đạo Hội, đoàn thể nhận ủy thác, thôn trưởng, tổ trưởng Tổ TK&VV thực hiện nghiêm túc việc bình xét cho vay. Thường xuyên rà soát, hướng dẫn hộ vay lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan theo quy định.

- Rà soát thông tin các trường hợp hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú để đôn đốc thu hồi hoặc bàn giao dư nợ về nơi ở mới.

- Đối với UBND xã: Quản lý tốt, có hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách trên địa bàn xã; xây dựng Kế hoạch và kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách tín dụng tại một số thôn, tổ TK&VV và hộ vay, đặc biệt là các Tổ TK&VV có chất lượng hoạt động chưa tốt.

Trên đây là báo cáo tình hình sử dụng vốn vay trên địa bàn xã Đăk Hà của phòng giao dịch NHCSXH huyện Tu Mơ Rông.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND huyện (B/c);
- Trưởng BDD HĐQT huyện (B/c);
- UBND xã Đăk Hà;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Trương Quang Tri

CHI NHÁNH NHCSXH TỈNH KON TUM
PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN TU MƠ RÔNG



TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN VỐN VAY NHCSXH XÃ ĐẮK HÀ
 Số liệu đến 28/2/2021

Đơn vị tính: triệu đồng, con, ha, cửa hàng, căn nhà, công trình

STT	Thôn	Dư nợ thôn	Đối tượng đầu tư							Trồng cà phê	Trồng cây được liệu	Trồng bồi lồi	Trồng mỹ và các loại cây khác	Buôn bán, kinh doanh	
			Chăn nuôi bò	Chăn nuôi trâu	Chăn nuôi lợn	Chăn nuôi gia cầm	Chăn nuôi khác	Nhà ở	Công trình nước sạch, vệ sinh						
1	Đắk Pờ Trang	1,715	15	0	0	0	0	0	7	12	6.0	0.0	0.0	62.0	0
2	Tu Mơ Rông	5,152	99	7	0	0	0	0	2	80	3.7	0.0	0.0	16.0	12
3	Ngọc Leng	4,700	55	25	0	0	0	0	13	20	1.2	0.0	0.0	147.2	2
4	Đắk Siêng	1,686	30	24	0	0	0	0	7	24	2.6	0.0	0.0	7.8	0
5	Kon Pia	6,313	177	3	0	0	0	0	28	53	25.8	0.0	0.0	2.0	1
6	Đắk Hà	1,612	2	28	0	0	0	0	3	6	0.5	0.0	0.0	36.0	0
7	Ty Tu	2,770	20	0	0	0	0	0	14	20	2.9	0.0	0.0	43.0	0
8	Kon Linh	2,057	19	0	0	0	0	0	1	24	2.5	0.0	0.0	63.6	0
9	Mô Páh	9,566	19	39	0	0	0	0	5	97	12.5	0.0	0.0	27.0	16
	Tổng cộng	35,571	436	126	0	0	0	0	80	336	57.7	0.0	0.0	404.6	31

PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN TU MƠ RỒNG
 NHAN NHCSXH TỈNH KON TUM
 H. TU MƠ RỒNG - T. S. H.



TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC HỘ VAY SỬ DỤNG VỐN KHÔNG HIỆU QUẢ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Chương trình vay	Số dư nợ (Đồng)	Nguyên nhân	Ghi chú
1	A Hồ	Thôn Ngọc Leang	Hộ nghèo	36,000,000	Hộ vay đi tù, không còn đối tượng đầu tư	
2	Nguyễn Thị Hằng	Thôn Mô Pá	Hộ SXKD	30,000,000	Bò đi khỏi địa phương	
3	Trần Thị Tú	Thôn Mô Pá	Hộ SXKD	50,000,000	Bò đi khỏi địa phương	
4	Y Hluệ	Thôn Đăk Hà	NSVSM TNT	12,000,000	Bò đi khỏi địa phương	
5	Y Triền	Thôn Mô Pá	Hộ SXKD	30,000,000	Bò đi khỏi địa phương	
6	Y Sáo	Thôn Ngọc Leang	Hộ nghèo	35,000,000	Bò đi khỏi địa phương	
7	Y Hrang	Thôn Ngọc Leang	Hộ thoát nghèo Nhà 167	15,000,000 8,000,000	Trâu chết, già cả	
8	Y Hjua	Thôn Đăk Hà	2085 Nhà 33	50,000,000	Trâu, bò đã chết	Đã lập Hồ sơ rui ro đợt 1/2021
9	Y Phú	Thôn Ty Tu	Nhà 167	25,000,000	Hộ vay chết, không còn người thừa kế	Đã lập Hồ sơ rui ro đợt 1/2021
	Tổng cộng			299,000,000		